

Số: /TB-UBND

Sơn Động, ngày tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết thực hiện Dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/01/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ Y tế hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-230, giai đoạn I: Từ năm 2021-2025; Thông tư số 12/2023/TT-BYT ngày 06/6/2023 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ Y tế hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án dược liệu quý thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 21/6/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương bổ sung các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 05/8/2022 của UBND huyện Sơn Động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Sơn Động giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 12/4/2023 của UBND huyện Sơn Động về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Sơn Động năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 02/8/2023 của UBND huyện Sơn Động về việc triển khai Dự án đầu tư hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 559/VDL-KHĐT ngày 20/4/2023 của Viện Dược liệu - Bộ Y tế về việc bàn giao sản phẩm nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia (Báo cáo hỗ trợ nghiên cứu, khảo sát, tư vấn đánh giá và xây dựng phương án triển khai vùng trồng dược liệu quý trên địa bàn huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang).

Ủy ban nhân dân huyện Sơn Động thông báo lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết triển khai thực hiện Dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang để các tổ chức, cá nhân biết tham gia và thực hiện lập hồ sơ dự tuyển chọn theo quy định, với các nội dung sau:

I. TÊN DỰ ÁN VÀ CƠ QUAN QUẢN LÝ:

1. Tên dự án: Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

2. Cơ quan quản lý dự án: UBND huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện cơ quan quản lý dự án: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển cây dược liệu phải đảm bảo phù hợp với từng vùng sinh thái, trên cơ sở sử dụng có hiệu quả tiềm năng về điều kiện tự nhiên, xã hội gắn với bảo tồn, khai thác, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên dược liệu; chú trọng bảo tồn và phát triển nguồn gen cây dược liệu quý hiếm, phục vụ cho mục tiêu phát triển y tế và kinh tế. Ứng dụng khoa học công nghệ tạo ra sản phẩm có

chất lượng, đáp ứng được nhu cầu sử dụng của thị trường, góp phần nâng cao thu nhập cho các hộ gia đình ở vùng có điều kiện phát triển cây dược liệu.

Bước đầu hình thành chuỗi giá trị phát triển dược liệu quý và ý thức nuôi trồng dược liệu theo chuỗi giá trị; bảo tồn nguồn gen dược liệu đảm bảo các quy trình và tiêu chuẩn quản lý chất lượng; kết hợp bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

*** Giai đoạn từ nay đến năm 2025:** Thông qua các nguồn lực, đặc biệt là nguồn từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và các nguồn huy động hợp pháp khác, tập trung:

- Thông qua thực hiện dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị đối với các loại cây dược liệu quý có giá trị kinh tế để hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý đạt tối thiểu 210 ha, trong đó ưu tiên hỗ trợ dự án phát triển vùng trồng dược liệu quý có ứng dụng công nghệ cao (có quy mô từ 30ha trở lên).

- Tạo việc làm và thu nhập ổn định cho tối thiểu 300 lao động địa phương; trong đó tối thiểu 50% lao động là người dân tộc thiểu số.

- Thu hút đầu tư xây dựng 01 nhà máy sơ chế, chế biến... dược liệu trên địa bàn huyện.

*** Giai đoạn từ năm 2026 - 2030:**

Phấn đấu đến năm 2030 đưa nghề trồng cây dược liệu trở thành một nghề có thế mạnh trong sản xuất nông nghiệp của huyện. Đồng thời, duy trì 210ha và mở rộng diện tích để phát triển vùng trồng dược liệu trên địa bàn huyện.

Duy trì, phát triển ổn định ít nhất từ 01- 02 liên kết sản xuất từ khâu trồng, thu mua, chế biến dược liệu và các sản phẩm từ dược liệu.

Hình thành được khu vực bảo quản, sơ chế, chế biến và chiết xuất đáp ứng tiêu chuẩn trong nước và quốc tế đối với các cây dược liệu.

Tạo lập được ít nhất 02 sản phẩm dược liệu bền vững được truy xuất nguồn gốc, xuất xứ, đảm bảo chất lượng.

Hình thành một số dịch vụ tại các địa điểm du lịch phục vụ chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh bằng bài thuốc gia truyền từ cây dược liệu truyền thống của đồng bào dân tộc.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Địa điểm, diện tích thực hiện dự án dược liệu

Địa điểm triển khai thực hiện dự án: Tổng diện tích các khu vực triển khai dự án vùng trồng dược liệu quý tối thiểu là 210 ha (gồm 09 xã trên địa bàn huyện), không nhất thiết liền thửa bao gồm: Các vùng nuôi trồng dược liệu, khu vực nhà xưởng, cơ sở bảo quản, cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện nước trong phạm vi, quy mô dự án. Ưu tiên hỗ trợ dự án phát triển vùng trồng dược liệu quý ứng dụng công nghệ cao (có quy mô từ 30ha trở lên).

Theo kết quả nghiên cứu khảo sát, đánh giá và xây dựng phương án phát triển của Viện Dược liệu, diện tích triển khai thực hiện dự án đầu tư hỗ trợ phát triển vùng dược liệu quý trên địa bàn huyện Sơn Động có tổng diện tích thực hiện khoảng 362,94ha (*đã bao gồm điểm xây dựng nhà xưởng sơ chế, chế biến dược liệu*), trong đó: Thị trấn Tây Yên Tử (70,57ha), xã An Lạc (20,49ha), xã Long Sơn (50,21ha), xã Thanh Luận (40,8ha), xã Tuấn Đạo (40,49ha), xã Dương Hưu (20,38ha), xã Vân Sơn (50ha), xã Hữu Sản (40ha), xã An Bá (30ha).

2. Đối tượng cây dược liệu quý

Việc lựa chọn cây dược liệu để triển khai thực hiện dự án dược liệu quý đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

- Thuộc danh mục 100 cây dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao tại Quyết định số 3657/QĐ-BYT ngày 20/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành danh mục 100 dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao để tập trung phát triển giai đoạn 2020 - 2030.

- Cây dược liệu bản địa đã được trồng thành hàng hóa tại địa phương có giá trị y tế và hiệu quả kinh tế cao và thuộc danh mục dược liệu quý, hiếm, đặc hữu theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BYT ngày 30/12/2022 của Bộ Y tế ban hành danh mục loài, chủng loại dược liệu quý, hiếm và đặc hữu phải kiểm soát.

Căn cứ Báo cáo hỗ trợ nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, xây dựng phương án phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang tại Công văn số 559/VDL-KHĐT ngày 20/4/2023 của Viện Dược liệu - Bộ Y tế về việc định hướng đối tượng cây trồng và vùng trồng (*Chi tiết tại biểu số 01, 02*).

3. Tiêu chuẩn kỹ thuật

Căn cứ theo Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ Y tế hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-230, giai đoạn I: Từ năm 2021-2025.

4. Nội dung đầu tư hỗ trợ thực hiện của Dự án dược liệu quý

Đầu tư xây dựng liên kết theo chuỗi giá trị dược liệu gắn với nuôi trồng, sản xuất với tiêu thụ sản phẩm tại địa phương; hỗ trợ hình thành các liên kết giữa các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ gia đình, các tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh có sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số.

Hoạt động hỗ trợ đầu tư phát triển vùng trồng dược liệu quý có thể bao gồm một hoặc một số trong các nội dung hỗ trợ dưới đây:

- Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nguyên liệu, ưu tiên hỗ trợ các dự án nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân sinh sống trên địa bàn thực hiện dự án để hình thành vùng nguyên liệu.

- Hỗ trợ đầu tư các khu, vùng nuôi trồng dược liệu ứng dụng công nghệ cao để xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường.

- Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, đường giao thông kết nối đạt chuẩn cấp V miền núi, hệ thống điện, cấp thoát nước để phục vụ dự án phát triển vùng nguyên liệu.

- Hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở chế biến dược liệu quý, xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện nước, nhà xưởng và mua thiết bị trong phạm vi, quy mô dự án.

- Hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở bảo quản dược liệu quý gồm sấy, chiếu xạ, khử trùng, đông lạnh, bảo quản sinh học, hạ tầng về giao thông, điện, nước, xử lý chất thải, nhà xưởng và thiết bị.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trực tiếp đào tạo nghề cho lao động tại chỗ.

- Hỗ trợ chi phí quảng cáo, xây dựng thương hiệu sản phẩm chủ lực quốc gia và cấp tỉnh.

- Hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, mua bản quyền công nghệ, mua công nghệ hoặc mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tạo ra sản phẩm mới, cải tiến công nghệ, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu, tiết kiệm năng lượng.

- Hỗ trợ chi phí chuyên gia, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.

- Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm tối đa không quá 03 vụ hoặc 03 chu kỳ sản xuất, khai thác sản phẩm.

5. Nguồn vốn thực hiện

Nguồn vốn dành cho đầu tư hỗ trợ phát triển vùng dược liệu quý được bố trí từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, gồm: Vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương, vốn vay chính sách tín dụng ưu đãi, nguồn vốn của doanh nghiệp và các tổ chức tham gia dự án...

Dự kiến nguồn vốn thực hiện dự án cho giai đoạn I, từ năm 2021 đến năm 2025 bao gồm: Ngân sách trung ương 62.020 triệu đồng (*vốn đầu tư 34.339 triệu đồng, vốn sự nghiệp 27.681 triệu đồng*) và các nguồn vốn khác.

6. Thời gian thực hiện

Dự án triển khai thực hiện giai đoạn I, từ năm 2021 đến 2025. Trong đó:

- Thực hiện lựa chọn dự án, chuỗi liên kết, chủ trì chuỗi liên kết: Hoàn thành trong năm 2023.

- Tổ chức đầu tư, hỗ trợ triển khai dự án: Từ năm 2023 đến năm 2025.

- Đánh giá, nghiệm thu, công nhận kết quả thực hiện dự án: Thực hiện trong năm 2025.

III. NỘI DUNG THÔNG BÁO LỰA CHỌN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ LIÊN KẾT

Để triển khai Dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, UBND huyện Sơn Động trân trọng thông báo, kính mời các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có nhu cầu tham gia, tiến hành lập hồ sơ đề xuất thực hiện Dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Cụ thể như sau:

1. Hồ sơ đề xuất thực hiện dự án dược liệu quý: thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị quyết số 44/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án dược liệu quý thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 của HĐND tỉnh Bắc Giang.

2. Số lượng bộ hồ sơ: 12 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc (chữ ký trực tiếp hoặc ký số điện tử, có đóng dấu của đơn vị); 11 bản chụp từ hồ sơ gốc, có đóng dấu đỏ của đơn vị chủ trì liên kết và 01 bản ghi trên ổ USB (dạng PDF, không cài mật khẩu).

3. Nơi nhận hồ sơ: Được gửi theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến UBND huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn An Châu, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Số điện thoại liên lạc: 0334.490.135 - 0969.810.823*).

Nhận hồ sơ vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

4. Thời gian nộp hồ sơ: Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ là **ngày 30/8/2023**. Các hồ sơ gửi qua đường bưu điện được tính theo dấu đến của bưu điện (*thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ trực tiếp và qua đường bưu điện là giống nhau*).

Ủy ban nhân dân huyện Sơn Động trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Cục Quản lý Y Dược cổ truyền);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và PTNT, Thông tin và Truyền thông, Ban Dân tộc tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CTXH huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Các doanh nghiệp, HTX;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thị Hương Giang

Biểu 01: Danh mục cây dược liệu dự kiến trồng tại huyện Sơn Động
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /8/2023 của UBND huyện Sơn Động)

TT	Tên Việt Nam	Tên Khoa học	QĐ số: 3657/QĐ -BYT	Thông tư số 16/2022/ TT-BYT	Cây bản địa	Cây có nhu cầu lớn
Cây dược liệu tiềm năng ưu tiên phát triển						
1	Ba kích	<i>Morinda officinalis</i> F .C.How	x		x	
2	Bồ bồ	<i>Adenosma indianum</i> (Lour.) Merr.	x		x	
3	Cà gai leo	<i>Solanum procumbens</i> Lour.	x		x	x
4	Cát sâm	<i>Callerya speciosa</i> (Champ.) Schot	x		x	x
5	Cúc hoa vàng	<i>Chrysanthemum indicum</i> L.	x			x
6	Địa hoàng	<i>Rehmannia glutinosa</i> (Gaertn.) DC.	x		x	x
7	Địa liền	<i>Kaempferia galanga</i> L.				x
8	Diệp hạ châu	<i>Phyllanthus amarus</i> Schum. et Thonn	x		x	x
9	Ích mẫu	<i>Leonurus japonicus</i> Maxim.			x	x
10	Ké đầu ngựa	<i>Xanthium strumarium</i> L.	x		x	x
11	Kim ngân	<i>Lonicera</i> spp. (<i>Lonicera japonica</i> Thunb; <i>L. dasystyla</i> Rehd; <i>L. confusa</i> DC.)	x		x	x
12	Kim tiền thảo	<i>Desmodium styracifolium</i> (Osbeck) Merr.	x		x	x
13	Lá khô	<i>Ardisia gigantifolia</i> Stapf	x		x	
14	Mạch môn	<i>Ophiopogon japonicus</i> (L.f.) Ker- Gawl.	x			x
15	Râu mèo	<i>Orthosiphon spiralis</i>				x

TT	Tên Việt Nam	Tên Khoa học	QĐ số: 3657/QĐ -BYT	Thông tư số 16/2022/ TT-BYT	Cây bản địa	Cây có nhu cầu lớn
		(Lour.) Merr.				
16	Sa nhân tím	<i>Amomum longiligulare</i> T. L. Wu	x		x	
17	Sâm cau	<i>Curculigo orchioides</i> Gaertn.	x		x	
18	Xạ can	<i>Belamcanda chinensis</i> (L.) DC.	x			
19	Xuyên tâm liên	<i>Andrographis paniculate</i> (Burm.f.) Wall. ex Nees	x		x	
Cây dược liệu có tiềm năng phát triển						
1	An xoa	<i>Helicteres hirsuta</i> Lour.			x	
2	Chè dây	<i>Ampelopsis cantoniensis</i> (Hook. & Arn.) Planch.			x	
3	Chè vằng	<i>Jasminum subtriplinerve</i> Blume			x	x
4	Cối xay	<i>Abutilon indicum</i> (L.) Sweet				
5	Cốt khí củ	<i>Reynoutria japonica</i> Houtt.	x			x
6	Dành dành	<i>Gardenia augusta</i> (L.) Merr.	x		x	
7	Dây thìa canh	<i>Gymnema sylvestre</i> (Retz.) R.Br. ex Sm.	x		x	
8	Gió bầu (Tràm)	<i>Aquilaria crassna</i> Pierre ex Lecomte			x	x
9	Giổi lông	<i>Michelia balansae</i> (DC.) Dandy			x	
10	Hòe	<i>Styphnolobium japonicum</i> (L.) Schott	x			
11	Lạc tiên	<i>Passiflora foetida</i> L.	x		x	x
12	Sâm xuyên đá	<i>Myxopyrum smilacifolium</i> Blume			x	

TT	Tên Việt Nam	Tên Khoa học	QĐ số: 3657/QĐ -BYT	Thông tư số 16/2022/ TT-BYT	Cây bản địa	Cây có nhu cầu lớn
13	Trà hoa vàng	<i>Camellia euphlebica</i> Merrill ex Sealy			x	x
14	Xạ đen	<i>Ehretia asperula</i> Zoll. & Mor.			x	